

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật			
STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật			
1.1	Các loại vật tư, vật liệu: Gạch, cát, đá sỏi, các vật tư, vật liệu phụ, sơn, bình bột chữa cháy, thép, tủ đựng bình, khay đựng bình, que hàn...	i) Có cam kết cấp hàng hoặc hợp đồng nguyên tắc	ii) Không có cam kết cấp hàng hoặc hợp đồng nguyên tắc
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.
2. Giải pháp kỹ thuật			
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp việc tổ chức mặt bằng công trường.	Không có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp việc tổ chức mặt bằng công trường.
2.2	Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ, vận chuyển, thu hồi các VTTB của	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật

STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
	công trình cũ.	công và hiện trạng công trình xây dựng...	pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.
2.3	Thi công xây mới.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không chi tiết, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
3. Biện pháp tổ chức thi công			
3.1	Biện pháp thi công các hạng mục công việc chính	Đã nêu chi tiết phương án, giải pháp, trình tự thi công bao gồm cả việc bố trí phương tiện và nhân sự phù hợp với các giai đoạn thi công. Có kế hoạch và biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công phù hợp. Đề xuất chi tiết biện pháp tổ chức thi công phù hợp theo đúng yêu cầu của E-HSMT.	Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng nội dung yêu cầu ở mục bên
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.
4. Tiến độ thi công			

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật

STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
4.1	Thời gian thi công: đảm bảo theo yêu cầu của E-HSMT	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT.	Đề xuất thời gian thi công vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT.
4.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đề xuất không đủ hoặc không hợp lý, không khả thi nội dung a) và b).
4.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
5. Biện pháp đảm bảo chất lượng			
5.1	Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công	Có biện pháp Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công	Không có biện pháp Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công
5.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công hoặc không có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật			
STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
			dừng thi công, khi mưa bão
Kết luận		Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
6. Bảo hành			
	Bảo hành: Thời gian bảo hành 2 năm.	Có cam kết thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 2 năm tính từ ngày công trình được nghiệm thu, bàn giao	Có cam kết thời gian bảo hành nhỏ hơn 2 năm tính từ ngày công trình được nghiệm thu, bàn giao hoặc không có cam kết thời gian bảo hành.
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.
7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng			
	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu không có hoặc có nhiều nhất 01 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>)	Nhà thầu có từ 02 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>)

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật

STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
KẾT LUẬN CHUNG		Các tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.